

Số: /2026/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

Dự thảo
21/04/2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2023/TT-BYT

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 như sau:

a) Vị trí việc làm tại Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Số lượng người làm việc tại Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Định mức số lượng người làm việc của Trạm Y tế là 15 người làm việc/Trạm Y tế.

* Hệ số điều chỉnh:

- Điều chỉnh theo dân số

+ Đối với Trạm Y tế ở vùng I và vùng II trên 6.000 dân, nếu tăng từ 2.000

đến 3.000 dân thì tăng thêm 01 người làm việc;

+ Đối với Trạm Y tế xã ở vùng III trên 5.000 dân, nếu tăng 1.000 dân thì tăng thêm 01 người làm việc.

- Điều chỉnh theo vùng địa lý:

+ Trạm Y tế vùng II được tăng thêm với hệ số 1,2.

+ Trạm Y tế vùng III được tăng thêm với hệ số 1,3.

- Tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, số lượng người làm việc tại Trạm Y tế có thể thấp hơn, hoặc cao hơn định mức trên. Giám đốc Trạm Y tế xây dựng đề án vị trí việc làm và đề xuất số lượng người làm việc với cấp có thẩm quyền để bảo đảm việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu có chất lượng đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

2. Thay thế Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập bằng Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2026.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Công báo; Website Chính phủ; Cơ sở dữ liệu QG về văn bản quy phạm pháp luật;
- Bộ Y tế: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; Website Bộ Y tế
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCCB, PC.

BỘ TRƯỞNG

Đào Hồng Lan

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BYT ngày tháng 6 năm 2026)

Vị trí việc làm**Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương****1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý.**

STT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
1	Giám đốc Trạm Y tế	
2	Phó Giám đốc Trạm Y tế	
3	Chánh Văn phòng, Trưởng phòng, Trưởng khoa	
4	Phó Chánh Văn phòng, Phó trưởng phòng, Phó trưởng khoa	
5	Trưởng Điểm trạm	

2. Nhóm Vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ.

TT	Tên vị trí việc làm	Bậc nghề nghiệp sử dụng	Ghi chú
1	Bác sĩ về	Từ bậc 3 đến bậc 4	Cụ thể theo chuyên khoa của khám chữa bệnh (y khoa, y học cổ truyền, răng hàm mặt) hoặc chăm sóc sức khỏe ban đầu
2	Bác sỹ y học dự phòng về	Từ bậc 3 đến bậc 4	Cụ thể theo lĩnh vực phòng bệnh (kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm soát bệnh không lây nhiễm, giám sát dịch bệnh, xét nghiệm, kiểm soát hiệu quả)

TT	Tên vị trí việc làm	Bậc nghề nghiệp sử dụng	Ghi chú
3	Y sĩ	Bậc 2	
4	Dược	Từ bậc 2 đến bậc 3	
5	Y tế công cộng	Bậc 3	
6	Điều dưỡng	Từ bậc 1 đến bậc 3	
7	Hộ sinh	Từ bậc 2 đến bậc 3	
8	Kỹ thuật về	Từ bậc 2 đến bậc 3	Xét nghiệm y học, chẩn đoán hình ảnh, phục hồi chức năng, xét nghiệm hóa sinh, vi sinh)
9	Điều dưỡng trưởng và tương đương	Bậc 3	
10	Dinh dưỡng	Từ bậc 2 đến bậc 3	
11	Kỹ thuật thiết bị y tế	Từ bậc 2 đến bậc 3	
12	Dân số	Từ bậc 1 đến bậc 3	
13	Công tác xã hội	Từ bậc 1 đến bậc 3	
14	Tâm lý lâm sàng	Bậc 3	

Diễn giải thêm: Mức độ phức tạp của nhiệm vụ tương ứng với bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm (Khoản 3 – Điều 6 – Dự thảo Nghị định quy định về vị trí việc làm viên chức đã được Bộ Nội vụ xin ý kiến các Bộ và địa phương):

- a) Bậc 1: Thực hiện nhiệm vụ cơ bản theo hướng dẫn, quy trình có sẵn;
- b) Bậc 2: Thực hiện nhiệm vụ độc lập theo quy trình;
- c) Bậc 3: Phân tích, tổng hợp thông tin, xử lý các tình huống phát sinh; chịu trách nhiệm độc lập về kết quả nhiệm vụ;
- d) Bậc 4: Chủ trì, tổ chức thực hiện; phân công, kiểm tra, đánh giá;